

Bản án số: 166/2021/HS-PT

Ngày 13-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thạch.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Sang.

Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 và 13 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 94/2021/TLPT-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Hồng C, Lê Thúy Ph, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2021/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Toà án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 tại tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: khu phố 4, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Nh; có vợ là Ngô Thị Ngọc Th và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; ngày 04 tháng 9 năm 2020, bị bắt tạm giữ đến ngày 14 tháng 9 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1982 tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: khu phố A, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: khu phố B, phường Th, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ (văn hóa) học vấn: lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ho (đã chết) và bà Ngô Thị L (đã chết); có 01 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; ngày 04 tháng 9 năm

2020, bị bắt tạm giữ đến ngày 14 tháng 9 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

3. Lê Thúy Ph, sinh năm 1976 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: tổ 2, khu phố 2, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trung T (đã chết) và bà Lưu Thị H; có chồng là Nguyễn Hữu Đ (đã chết) và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: ngày 06 tháng 10 năm 2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh bắt tạm giam và khởi tố về tội: “Đánh bạc” đến ngày 03 tháng 02 năm 2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam. Ngày 04 tháng 9 năm 2020, bị cáo bị bắt tạm giữ đến ngày 14 tháng 9 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

4. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1970 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: ấp C, xã Lai H, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: cạo mủ cao su; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Trương Thị L (đã chết); có vợ là Phan Thị L và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: ngày 06 tháng 10 năm 2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh bắt tạm giam và khởi tố về tội “Đánh bạc” đến ngày 03 tháng 02 năm 2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam. Ngày 04 tháng 9 năm 2020, bị cáo bị bắt tạm giữ đến ngày 14 tháng 9 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

5. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1979 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn G (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nh; có vợ là Trương Thị Thùy L và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: ngày 30 tháng 9 năm 2009, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 tháng 11 ngày kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2009 về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 81/2009/HS-ST ngày 30 tháng năm 2009 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương. Ngày 04 tháng 9 năm 2020, bị cáo bị bắt tạm giữ đến ngày 14 tháng 9 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Q: ông Đinh Tấn T là Luật sư của Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên P, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Ngoài ra còn có 11 bị cáo, 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Văn Quan Kh là chủ quán cà phê T (địa chỉ tại số 194, tổ 8, khu phố D, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương) và là bạn bè quen biết với Hồ Văn C, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Hồng C. Do thường đến quán cà phê T của Kh để mua nước uống nên C biết Kh có căn nhà phía sau bên phải quán cà phê T không có người ở, làm nhà kho nên Châu muốn mượn để đánh bạc.

Khoảng 16 giờ ngày 04 tháng 9 năm 2020, khi đang uống nước tại quán của Kh, C thấy quán vắng khách nên C đề nghị Kh cho mượn nhà kho phía sau để đánh bạc nhằm mục đích thu hút khách đến uống nước để tăng thu nhập cho Kh thì Kh đồng ý. Sau đó, C rủ thêm Nguyễn Văn T và Thạch Th đang cùng uống cà phê tại quán cùng nhau đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền thì T và Th đồng ý. T sử dụng điện thoại của mình gọi điện rủ thêm Nguyễn Thị Tr đến tham gia đánh bạc. Khoảng 17 giờ cùng ngày, C, Tu, Th, Tr và 02 người (chưa rõ nhân thân, lai lịch) vào nhà kho để đánh bạc dưới hình thức “lắc tài xỉu” thắng thua bằng tiền. Lúc này, C lấy 03 hột xí ngầu tại một chòi của quán, lấy 01 đĩa sành, 01 nắp đậy bằng nhựa tại quầy của quán để đánh bạc, C mượn thêm của người phụ nữ tên B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là khách uống cà phê tại quán 01 tấm bạt có chữ T-X tương ứng với “Tài” và “Xỉu” để phục vụ hoạt động đánh bạc. Do cửa nhà kho chỉ đóng, không khóa nên các đối tượng tự mở đi vào để đánh bạc. Đến sòng bạc, C hùn 10.000.000 đồng, T hùn 1.000.000 đồng để làm cái. Lúc đầu, Ch là người lắc cái, đến khoảng 18 giờ 30 phút thì T lắc cái.

Hình thức đánh bạc như sau: “Tài” và “Xỉu” là hình thức đánh bạc thắng thua bằng tiền với tỉ lệ thắng thua 1:1 cho những người tham gia chơi đặt cược bên Tài hoặc bên Xỉu. Người làm cái sử dụng 03 hột xí ngầu để vào đĩa sành, dùng đĩa nhựa đậy lại và lắc 01 hoặc nhiều cái, mỗi mặt của hột xí ngầu được in từ 01 đến 06 chấm tròn tương ứng với điểm số từ 01 đến 06 điểm, sau khi mở nắp, nếu tổng số 03 mặt có số điểm nhỏ hơn hoặc bằng 10 thì là “Xỉu”, từ 11 trở lên thì là “Tài”. Sau khi các con bạc đặt tiền xong thì người làm cái hoặc con bạc mở nắp đậy và căn cứ vào số tiền đặt cược của các con bạc ở hai cửa “Tài” và “Xỉu” để xác định thắng thua. Dựa theo tấm bạt có chữ T-X tương đồng với cửa “Tài” hoặc cửa “Xỉu”, căn cứ theo số tiền đặt cược của các con bạc vào “Tài” hoặc “Xỉu” mà người làm cái sẽ chung trả tiền thắng thua. Số tiền cược nhỏ nhất là 100.000 đồng, lớn nhất là 1.000.000 đồng.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/9/2020, C đi về nhà để tắm, T ở lại tiếp tục làm cái. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Hồ Văn Cường đến quán cà phê T thì thấy T đang làm cái lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền cho khoảng 07 người tham gia nên đề nghị với T cho hùn vốn làm cái là 10.000.000 đồng. T đồng ý nhưng vẫn tiếp tục lắc cái, còn C thì ngồi xem chứ chưa bỏ tiền vào. Một lúc sau, C đề nghị để mình vào lắc cái thay T thì T đếm được 27.000.000 đồng, trong đó tiền vốn là 11.000.000 đồng và tiền thắng được là 16.000.000 đồng. T lấy lại số tiền góp ban đầu của C là 10.000.000 đồng và của T là 1.000.000 đồng cất giữ, số tiền còn lại là 16.000.000 đồng bỏ ra chiếu bạc để C lắc cái. C chưa

bỏ tiền vào hũ. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, C quay lại sòng bạc thì Tuấn trả lại C 10.000.000 đồng. Lúc này C đề nghị với Châu tiếp tục hũ vốn để làm cái thì C đồng ý nên tiếp tục lấy 10.000.000 đồng nhận lại từ T để ra chiếu bạc. Sau đó, C là người lắc cái, T là người chung tiền thắng thua cho những người tham gia đánh bạc, C ngồi tại sòng bạc để xem đánh bạc. Do chưa kết thúc việc đánh bạc nên C, T và C chưa chia tiền thắng thua cho nhau.

Sau đó, lần lượt Cao Thị Ph, Lý Thị Bích T, Nguyễn Thị Lan Th, Lê Thúy Ph, Nguyễn Văn Th, Lê Văn B, Dương Văn X, Nguyễn Văn Q, Hồ Pha L và Trương Hoàng T đến căn nhà trên để đánh bạc.

Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày 04/9/2020, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bình Dương phối hợp Công an thị xã B tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang 16 người gồm: Văn Quan Kh, Hồ Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Hồng C, Cao Thị Ph, Lý Thị Bích Th, Nguyễn Thị Lan Th, Lê Thúy Ph, Nguyễn Văn Th, Trương Hoàng T, Lê Văn B, Dương Văn X, Nguyễn Văn Q, Thạch Th, Hồ Pha L và Nguyễn Thị Tr đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền tại địa chỉ trên, tạm giữ các vật chứng sau: tổng số tiền 99.250.000 đồng trên chiếu bạc, 01 đĩa sành, 01 nắp đậy bằng nhựa, 01 tấm bạt có chữ T-X và 03 hột xí ngầu; tạm giữ trên người các đối tượng tổng 58.160.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định hành vi của các đối tượng cụ thể như sau:

Văn Quan Kh khai nhận: khoảng 16 giờ ngày 04 tháng 9 năm 2020, khi Khanh đang ở quán cà phê T của Kh thì Ch đề nghị Kh cho C mượn nhà kho phía sau để đánh bạc nhằm thu hút khách đến uống nước, tăng thu nhập cho Kh thì Kh đồng ý. Kh sử dụng nhà kho do mình quản lý cho các đối tượng đánh bạc nhằm thu lợi bất chính từ việc bán nước uống cho các con bạc, giá nước bán cho các con bạc Kh sẽ lấy giá lớn hơn từ 5.000 đồng đến 6.000 đồng so với giá bán cho những khách bình thường. Kh coi đây là số tiền các đối tượng đánh bạc trả thêm về việc mua nước uống tại quán của Kh và mượn địa điểm hoạt động đánh bạc để thu lợi. Trước khi đánh bạc, không có sự thỏa thuận giữa Kh và các con bạc về việc trả tiền xâu.

Nguyễn Thị Hồng C khai nhận: khoảng 16 giờ ngày 04 tháng 9 năm 2020, C đi bộ từ nhà trọ tại phường T, thị xã B đến quán cà phê T do Kh làm chủ để uống cà phê. Khi đang uống cà phê, C đề nghị Kh cho C mượn nhà kho phía sau để đánh bạc nhằm thu hút khách đến uống nước để tăng thu nhập thì Kh đồng ý. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Ch cùng T, Thạch Th và Tr vào nhà kho để đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền. Lúc này, C lấy 03 hột xí ngầu tại một chòi cà phê của quán, 01 đĩa sành và 01 nắp đậy bằng nhựa tại quầy của quán để đánh bạc, 01 tấm bạt có chữ T-X tương ứng với “Tài” và “Xỉu” để hoạt động đánh bạc thì C mượn của người tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) là khách uống cà phê tại quán. Khi đi, C mang theo 11.000.000 đồng và sử dụng 10.000.000 đồng để đánh bạc. Tại sòng bạc, C hũ 10.000.000 đồng với T hũ 1.000.000 đồng để làm cái. Lúc đầu C là người lắc cái, đến khoảng 18 giờ 30 phút thì T làm cái. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, C về nhà tắm, Tuấn ở lại tiếp tục làm cái. Đến 21 giờ 30 phút, C quay lại sòng bạc thì thấy C đang làm

cái và Tu trả lại C 10.000.000 đồng. Lúc này, C đề nghị với C tiếp tục hùn vốn để làm cái thì C đồng ý nên tiếp tục lấy 10.000.000 đồng để trên chiếu bạc hùn với C, T để làm cái. Lúc này, C là người lắc cái, T là người chung chi tiền thắng thua, còn C thì ngồi xem đánh bạc. Trong quá trình làm cái, C thắng thêm được khoảng 5.000.000 đồng và để tại chiếu bạc. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, tạm giữ trong người C 1.000.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của C là 10.000.000 đồng.

Nguyễn Văn T khai nhận: khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04 tháng 9 năm 2020, Tuấn điều khiển xe mô tô biển số 93P1 - 815.30 đi từ nhà đến quán cà phê T để uống cà phê cùng C. Trong lúc uống cà phê, C rủ T cùng tham gia đánh bạc tại nhà kho phía sau kế bên quán thì T đồng ý. Lúc này, T sử dụng điện thoại của mình (không nhớ số) điện thoại rủ thêm Nguyễn Thị Tr cùng đến tham gia đánh bạc, Tr đồng ý. Khi đi, T mang theo 2.600.000 đồng để đánh bạc. Tại sòng bạc, C hùn 10.000.000 đồng, T hùn 1.000.000 đồng bỏ ra chiếu bạc để làm cái. Lúc đầu C là người lắc cái, đến khoảng 18 giờ 30 phút thì T làm cái. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, C về nhà để tắm, T ở lại tiếp tục làm cái. Đến khoảng 20 giờ, C đến quán cà phê T thì thấy T đang làm cái lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền cho khoảng 07 người tham gia nên đề nghị với T cho hùn vốn làm cái với số tiền là 10.000.000 đồng thì T đồng ý. T tiếp tục lắc cái còn C thì ngồi xem, chưa bỏ tiền vào. Một lúc sau, C vào lắc cái thì T đếm được 27.000.000 đồng, trong đó tiền vốn ban đầu của C và T là 11.000.000 đồng, tiền thắng được là 16.000.000 đồng. T lấy lại số tiền góp ban đầu của C và T là 11.000.000 đồng, số tiền còn lại là 16.000.000 đồng bỏ ra chiếu bạc để C lắc cái, C chưa bỏ tiền vào hùn. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, C quay lại sòng bạc thì T trả lại C 10.000.000 đồng. Lúc này, C đề nghị với C tiếp tục hùn vốn để làm cái thì C đồng ý nên tiếp tục lấy 10.000.000 đồng vừa lấy lại từ T để ra chiếu bạc hùn với C, T để làm cái. Trong quá trình làm cái, C thắng thêm được khoảng 5.000.000 đồng và để tại chiếu bạc. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, tạm giữ trong người T 4.200.000 đồng, trong đó 2.600.000 đồng là tiền T mang theo, còn 1.600.000 đồng là tiền những người cùng tham gia đánh bạc khác bỏ chạy vứt lại tại vị trí của T. Như vậy, số tiền đánh bạc của T là 4.200.000 đồng.

Hồ Văn C khai nhận: khoảng 20 giờ ngày 04 tháng 9 năm 2020, C điều khiển xe ô tô biển số 61A - 019.67 từ nhà đến quán cà phê T để tham gia đánh bạc. Khi đi, C mang theo 5.000.000 đồng để đánh bạc. Đến nơi, C hùn làm cái với C, T. C hùn 10.000.000 đồng, T hùn 1.000.000 đồng, C hùn 10.000.000 đồng nhưng chưa bỏ tiền vào. Lúc này, T đếm được số tiền vốn và thắng được khi hùn làm cái với C là 27.000.000 đồng. Sau khi hùn tiền để ra chiếu bạc thì C lắc cái, T là người chung tiền thắng thua cho các con bạc, C ngồi tại sòng bạc để xem đánh bạc. Trong quá trình làm cái, C thắng khoảng 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để tại chiếu bạc. Khi bị lực lượng Công an bắt quả tang, C bỏ chạy thì làm rớt mất 4.900.000 đồng, chỉ còn 100.000 đồng, lực lượng Công an đã tạm giữ. Như vậy, số tiền đánh bạc của C là 5.000.000 đồng.

Thạch Th khai nhận: vào chiều ngày 04 tháng 9 năm 2020, Th điều khiển

xe mô tô biển số 61E1 - 532.79 đi từ nhà trọ đến quán cà phê T để uống cà phê. Khi đang uống cà phê tại quán, thì Nguyễn Thị Hồng C rủ Th đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền thì Th đồng ý. Sau đó, Th vào sòng bạc đánh bạc cùng T, C, Tr và một số người khác không rõ họ tên. Lúc đầu, C làm cái, sau đó T làm cái và cuối cùng là C làm cái, T chung chi tiền thắng thua cho các con bạc. Khi đi, Th mang theo 9.000.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Th chơi khoảng 20 ván, đặt cược mỗi ván từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Th thua hết 2.600.000 đồng, số tiền còn lại 6.400.000 đồng Th để trong người dùng vào việc để đánh bạc bị lực lượng Công an tạm giữ. Như vậy, số tiền đánh bạc của Th là 9.000.000 đồng.

Nguyễn Thị Tr khai nhận: khoảng chiều ngày 04 tháng 9 năm 2020, Nguyễn Văn T gọi điện thoại rủ Tr đến quán cà phê T để tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, bằng hình thức lắc tài xỉu thì Tr đồng ý, nên đi xe đạp đến quán. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Tr đến nơi và vào nhà kho kế bên quán cà phê để tham gia đánh bạc cùng T, Ch, Th và nhiều người khác không rõ họ tên. Khi đi, Tr mang theo 2.800.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Tr chơi được nhiều ván, đặt cược mỗi ván từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. Tr thua hết 2.800.000 đồng đã mang theo và ngồi xem đánh bạc. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Như vậy, số tiền đánh bạc của Tr là 2.800.000 đồng.

Hồ Pha L khai nhận: khoảng 16 giờ ngày 04 tháng 9 năm 2020, L thuê xe ôm đi từ nhà trọ tại phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương đến quán cà phê T để uống cà phê. Đến nơi, L ngủ tại chòi của quán đến khoảng 19 giờ thì thức dậy. Sau khi dậy, L phát hiện tại căn nhà kho phía sau, kế bên quán có hoạt động đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền nên nảy sinh ý định đánh bạc. Lúc này, L đi vào sòng bạc, mang theo 300.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. L chơi được 03 ván, đặt cược mỗi ván 100.000 đồng. Sau khi thua hết tiền, L ra ngoài ngồi nhậu cùng Kh và 02 người tên T và V (không rõ nhân thân, lai lịch) tại bàn ghế đá trong quán cà phê, cách sòng bạc khoảng 05 mét. Sau đó, L mượn của Tùng 200.000 đồng để thuê xe về phòng trọ. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, tạm giữ trong người L số tiền 200.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của L là 300.000 đồng.

Cao Thị Ph khai nhận: khoảng 20 giờ ngày 04 tháng 9 năm 2020, Ph đi nhờ xe của T (không rõ nhân thân, lai lịch) đi từ nhà tại phường B, Thành phố T, tỉnh Bình Dương đến quán cà phê T để uống cà phê. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, Ph phát hiện tại căn nhà kho phía sau, kế bên quán có nhiều người đang đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền nên nảy sinh ý định đánh bạc. Lúc này, Ph đi vào sòng bạc, mang theo 3.530.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Ph chơi khoảng 10 ván, đặt cược mỗi ván từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Ph thua hết 500.000 đồng, còn lại 3.030.000 đồng bị lực lượng Công an tạm giữ. Như vậy, số tiền đánh bạc của Cao Thị Ph là 3.530.000 đồng.

Nguyễn Văn Q khai nhận: khoảng 19 giờ ngày 04 tháng 9 năm 2020, Quyền đang ở xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương thì người tên “Hải Gà” (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại cho Q vào số 0973.018.270 và nói tại phường T, thị xã B có tụ điểm đánh bạc nên rủ Q cùng tham gia thì Q đồng ý. Sau đó, Q rủ thêm Tú, Oanh (đều không rõ nhân thân, lai lịch) cùng đi đánh bạc thì cả hai đồng ý. Q thuê xe ô tô cùng T và O đi đến xã C, huyện B, tỉnh Bình Dương rước thêm H cùng đi đánh bạc. Dưới sự chỉ dẫn của H, tài xế xe ô tô chở Q, T, O, H đến sòng bạc tại quán cà phê T để tham gia đánh bạc. Đến nơi, Q vào trong sòng bạc để tham gia đánh bạc, còn T, O và H đi đâu không rõ. Khi đi, Q mang theo 700.000 đồng, trong đó Q dùng 600.000 đồng để đánh bạc. Quyền chơi nhiều ván, đặt cược mỗi ván 100.000 đồng. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Q thua 300.000 đồng và vứt bỏ 300.000 đồng xuống chiếu bạc. Lực lượng Công an tạm giữ 100.000 đồng trên người Q, số tiền này Q dùng để thuê xe ra về, không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Như vậy, số tiền đánh bạc của Q là 600.000 đồng.

Lê Thúy Ph khai nhận: khoảng 19 giờ ngày 04 tháng 9 năm 2020, Ph thuê xe ôm đi từ nhà tại phường M, thị xã B đến quán cà phê T để uống cà phê cùng bạn. Khi đang uống cà phê tại quán, Ph phát hiện tại căn nhà kho phía sau, kế bên quán có hoạt động đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền nên nảy sinh ý định đánh bạc. Lúc này, Ph đi vào sòng bạc và mang theo 1.400.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Ph chơi được 04 ván, đặt cược mỗi ván 100.000 đồng, sau khi thua số tiền 400.000 đồng thì ngồi tại sòng bạc để xem đánh bạc và chờ để tham gia tiếp. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày bị lực lượng Công an bắt quả tang, tạm giữ của Ph 1.000.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc. Như vậy, số tiền đánh bạc của Lê Thúy Ph là 1.400.000 đồng.

Nguyễn Văn Th khai nhận: khoảng 19 giờ ngày 04 tháng 9 năm 2020, Th thuê xe ôm từ nhà tại ấp C, xã L, huyện B đến quán cà phê T để uống cà phê cùng Đăng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là bạn của T. Khoảng 20 giờ 30 phút, Th đến nơi và uống cà phê tại quán. Khi đang uống cà phê, Th phát hiện tại căn nhà kho phía sau, kế bên quán có hoạt động đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền nên nảy sinh ý định đánh bạc. Sau đó, Th đi vào sòng bạc để tham gia đánh bạc. Khi đi, Th mang theo 1.100.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Th chơi nhiều ván, đặt cược mỗi ván 200.000 đồng. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Th thua hết 1.100.000 đồng mang theo. Như vậy, số tiền đánh bạc của Th là 1.100.000 đồng.

Nguyễn Thị Lan Th khai nhận: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04 tháng 9 năm 2020, Th điều khiển xe mô tô biển số 61N8 - 4617 chở theo Lý Thị Bích T đi từ phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương đến quán cà phê T để uống cà phê cùng bạn tên S (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi S về, đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Th và T phát hiện tại căn nhà kho phía sau, kế bên quán có hoạt động đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền nên Th, T nảy sinh ý định đánh bạc. Sau đó, Th, T cùng vào sòng bạc để tham gia đánh bạc. Khi đi, Th mang theo 1.150.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 300.000 đồng để

đánh bạc. Th chơi được 03 ván, đặt cược mỗi ván 300.000 đồng và bị thua hết 300.000 đồng. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày bị lực lượng Công an bắt quả tang, Th bỏ chạy và làm rớt số tiền còn lại 850.000 đồng tại đâu không rõ. Như vậy, số tiền đánh bạc của Th là 300.000 đồng.

Lý Thị Bích T khai nhận: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04 tháng 9 năm 2020, Nguyễn Thị Lan Th điều khiển xe mô tô biển số 61N8 - 4617 chở theo T từ phường C, Thành phố T, tỉnh Bình Dương đến quán cà phê T để uống cà phê cùng bạn tên S, là bạn của Th (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi S về, đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Th phát hiện tại căn nhà kho phía sau, kế bên quán có hoạt động đánh bạc dưới hình thức lặc tài xỉu thắng thua bằng tiền nên Th, Th nảy sinh ý định đánh bạc. Sau đó, T, Th cùng vào sòng bạc để tham gia đánh bạc. Khi đi, T mang theo 2.850.000 đồng để đánh bạc. T chơi được 03 ván, đặt cược mỗi ván 100.000 đồng. T thua 100.000 đồng. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, số tiền còn lại 2.750.000 đồng T dùng đánh bạc bị lực lượng Công an tạm giữ. Như vậy, số tiền đánh bạc của T là 2.850.000 đồng.

Lê Văn B khai nhận: khoảng 20 giờ 25 phút ngày 04 tháng 9 năm 2020, B thuê xe ôm đi từ nhà tại ấp C, xã L, huyện B đến quán cà phê T để uống cà phê. Trong quá trình uống cà phê tại quán, B phát hiện tại căn nhà kho phía sau, kế bên quán có hoạt động đánh bạc dưới hình thức lặc tài xỉu thắng thua bằng tiền nên nảy sinh ý định đánh bạc. Sau đó, B đi vào sòng bạc để tham gia đánh bạc. Khi đi, B mang theo 1.200.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. B chơi được 07 ván, đặt cược mỗi ván từ 200.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Sau khi B thắng được 3.800.000 đồng thì không tham gia đánh bạc nữa mà ra văng bên trong sòng bạc nằm ngủ. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày bị lực lượng Công an bắt quả tang và tạm giữ của Bình 5.000.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của B là 5.000.000 đồng.

Trương Hoàng T khai nhận: vào chiều ngày 04 tháng 9 năm 2020, T đến nhà bạn tại khu phố 2, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương để chơi. Đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng này, khi T đang ở nhà bạn của T thì Nguyễn Thị Thùy Tr sử dụng số điện thoại 0327.212.533 gọi cho T rủ đi đánh bạc dưới hình thức lặc tài xỉu thắng thua bằng tiền thì Tú đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, Tr thuê xe ô tô loại 07 chỗ (không rõ biển số) đến nhà bạn của T rước T đi đánh bạc. Lúc này, trên xe ô tô có Tr, Nguyễn Thị Thu T và Lầu Thanh Th. Rước xong T, Tr chỉ tài xế chạy xe đến gần quán karaoke R, thuộc khu phố 4, phường M, thị xã B rước thêm Lê Thị Ngọc Th cùng đi tham gia đánh bạc. Sau đó, theo sự chỉ dẫn của người tên L (chưa rõ nhân thân, lai lịch) thông qua điện thoại thì Tr kêu tài xế chở 05 người gồm: Tr, T, Th, Tha và T đến căn nhà số E, Tổ 8, khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Khi vào sòng bạc, T mang theo 8.300.000 đồng nhưng chỉ dùng 2.000.000 đồng để đánh bạc, chơi được 01 ván, đặt cược 100.000 đồng. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày bị lực lượng Công an bắt quả tang, T thua 100.000 đồng, số tiền còn lại 8.200.000 đồng bị tạm giữ (trong đó 1.900.000 đồng là số tiền T dùng để đánh bạc, 6.300.000 đồng là tiền Tú dùng để tiêu xài cá nhân). Như vậy, số tiền đánh

bạc của T là 2.000.000 đồng.

Dương Văn X khai nhận: khoảng 22 giờ ngày 04 tháng 9 năm 2020, X điều khiển xe mô tô biển số 61X2 - 7164 đi từ nhà đến quán cà phê T để uống cà phê. Trong quá trình uống cà phê, X nhìn thấy tại căn nhà kho phía sau, kế bên quán có nhiều người đang đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền nên đi vào cùng tham gia đánh bạc. Khi đi, X mang theo 2.370.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. X chơi khoảng 04 ván, đặt cược mỗi ván từ 300.000 đồng đến 900.000 đồng, bị thua hết 2.300.000 đồng. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, số tiền còn lại 70.000 đồng bị lực lượng Công an tạm giữ. Như vậy, số tiền đánh bạc của X là 2.370.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 123.700.000 đồng (trong đó 99.250.000 đồng là tiền thu giữ tại chiếu bạc, 24.450.000 đồng là tiền thu giữ trên người các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2021/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Toà án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Văn C.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Hồng C, Lê Thúy Ph, Nguyễn Văn Th, Trương Hoàng T và Nguyễn Văn Q.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo: Hồ Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Hồng C, Lê Thúy Ph, Nguyễn Văn Th, Trương Hoàng T, Nguyễn Văn Q phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hồ Văn C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng C 03 (ba) năm 08 (tám) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lê Thúy Ph, Nguyễn Văn Th, Trương Hoàng T và Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Hồ Văn C và Trương Hoàng T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Trước khi mở phiên tòa xét xử phúc thẩm bị cáo Hồ Văn C và Trương Hoàng T đã có văn bản về việc rút toàn bộ kháng cáo. Ngày 16 tháng 7 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hồ Văn C và Trương Hoàng T.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, bị cáo Nguyễn Thị Hồng C kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, các bị cáo Lê Thúy Ph và Nguyễn Văn Th kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn Q kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn luật định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, xét thấy: bị cáo C và T là người làm cái, sử dụng số tiền lớn để đánh bạc; bị cáo Ph và Th trong thời gian tại ngoại để điều tra vụ án lại tiếp tục thực hiện hành vi “Đánh bạc” tại Thành phố Hồ Chí Minh và đã bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can; bị cáo Q năm 2009 đã bị kết án về tội “Đánh bạc” với mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, nay lại tiếp tục phạm tội “Đánh bạc” thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo là phù hợp; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại bản luận cứ, Luật sư Đinh Tấn T bào chữa cho bị cáo Q trình bày nội dung bào chữa: Bị cáo Q sử dụng số tiền đánh bạc 600.000 đồng là không lớn, không đến mức gây nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn phải nuôi mẹ già và con nhỏ, năm 2009 bị kết án về tội “Đánh bạc” nhưng đã được xóa án tích nhưng Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo có nhân thân xấu là không đúng. Từ những căn cứ nêu trên, việc Tòa án cấp sơ thẩm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là quá nghiêm khắc, không thể hiện tính nhân văn của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Q, cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc gia đình.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo hối hận về hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện ở nhà chăm sóc cha mẹ già, con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: vào khoảng 17 giờ 00 phút đến 22 giờ 30 phút ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại nhà của Văn Quan Kh (địa chỉ: số A, tổ 8, khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương), Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Hồng C, Lê Thúy Ph, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Q cùng các đồng phạm khác có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức “Lắc Tài Xỉu” với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 123.700.000 đồng. Hành vi các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” với tình tiết định khung “Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nhằm lấy tiền, tài sản từ người thua bạc mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Vì vậy cần phải nghiêm trị đối với các bị cáo nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo C và T tuy có nhân thân tốt nhưng là người rủ rê, khởi xướng và cùng góp tiền để làm cái cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc nên đóng vai trò tích cực nhất trong vụ án; bị cáo C còn dùng số tiền đánh bạc nhiều hơn so với các bị cáo khác (10.000.000 đồng). Bị cáo Q năm 2009 bị kết án về tội “Đánh bạc” với mức hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo nhưng mức hình phạt đó vẫn chưa đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo, chưa giúp bị cáo nhận ra được hành vi sai trái của mình mà còn tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả. Bị cáo Ph và Th có nhân thân không tốt: sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố vào ngày 06 tháng 10 năm 2020. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp

thêm tình tiết giảm nhẹ hay điều kiện, hoàn cảnh nào mới để Hội đồng xét xử xem xét.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù đối với bị cáo là phù hợp. Trường hợp của các bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại các khoản 1, 2 Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, kháng cáo của các bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[8] Ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Q đề nghị cho bị cáo Q được hưởng án treo là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[9] Án phí hình sự phúc thẩm: kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Hồng C, Lê Thúy Ph, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Q. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2021/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Toà án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Hồng C, Lê Thúy Ph, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt :

Bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Thị Hồng C 03 (ba) năm 08 (tám) tháng tù.

Bị cáo Lê Thúy Ph 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Văn Th 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Văn Q 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt các bị cáo để thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Hồng C, Lê Thúy Ph, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã B (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã B;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã B;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (6);
- Tổ Hành chính tư pháp (2);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, LTH, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Ngọc Thạch